

Tuần 30

HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM:

Tiết 136 – 137

BẾN QUÊ

NGUYỄN MINH CHÂU

1) :

Hoạt động của thầy và trò	Ghi bảng
Hoạt động 1 : <u>Đọc – Tìm hiểu chú thích :</u> -Hãy trình bày hiểu biết của em về Nguyễn Minh Châu ? -Giáo viên giới thiệu Nguyễn Minh Châu theo SGK/133 -Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc văn bản -Giáo viên đọc mẫu một đoạn -Hãy tóm tắt truyện? (SGV/132) Hoạt động 2 : <u>Đọc – Tìm hiểu văn bản :</u> <u>Tìm hiểu giá trị nội dung và nghệ thuật truyện :</u> -Nhân vật chính của truyện là ai? -Nhân vật Nhĩ ở vào hoàn cảnh như thế nào ? -Khai thác tình huống nhằm thể hiện điều gì? -Sự khai thác tình huống của Nguyễn Minh Châu có gì khác với các nhà văn khác? -Mở đầu truyện là khung cảnh thiên nhiên vào một buổi sáng đầu thu hiện ra qua cái nhìn của Nhĩ như thế nào ? -Em có nhận xét gì về bức tranh thiên nhiên ấy? -Bức tranh được cảm nhận qua cái nhìn của ai? -Tâm hồn của người ngắm cảnh?	I. Giới thiệu: 1)<u>Tác giả:</u> 2)<u>Tác phẩm :</u> a)<u>Xuất xứ:</u> “Bến quê” in trong tập truyện ngắn cùng tên , 1985 b)<u>Thể loại :</u> truyện ngắn II. Tìm hiểu văn bản 1)<u>Hoàn cảnh của Nhĩ :</u> -Bị liệt ...mọi sinh hoạt nhờ vào ... vợ ... 2)<u>Cảm nhận của Nhĩ về thiên nhiên – cuộc đời:</u> -Cây Bằng Lăng ... đem đến ... cho sông Hồng ... màu đỏ nhạt ... mặt sông rộng thêm, vòm trời ... cao hơn ... ⇒ Bức tranh thu trong sáng, thơ mộng -...Điều ham muốn cuối cùng... sang bên kia sông ... -Anh con trai miễn cưỡng ... mới ... đi được ... bên kia đường ... sà vào ... đám người chơi cờ thế

Hoạt động của thầy và trò	Ghi bảng
-Vẻ đẹp của cảnh vật dấy lên niềm khao khát gì? -Tại sao nói ra điều khao khát của lòng , Nhĩ có vẻ ngượng? -Điều đó có ý nghĩa gì? -Vẻ đẹp bến sông có lạ không? -Tại sao đến khi nằm liệt trên giường bệnh , lúc cuối đời Nhĩ mới nhận ra? -Nhĩ có làm được điều mình khao khát không? -Trước yêu cầu của anh , đứa con cảm thấy như thế nào? -Đứa con có thực hiện được điều anh ao ước? Vì sao? -Chơi phá cỡ thế là gì? -Khi biết con mình bị cuốn hút vào trò chơi hấp dẫn ấy , Nhĩ ở vào tâm trạng gì? -Từ đó , Nhĩ nghiệm ra điều gì? -Em hiểu gì về suy nghĩ của Nhĩ? =>Nỗi đau về sự bất lực. -Ở cuối truyện, tác giả đã tập trung miêu tả chân dung và cử chỉ của Nhĩ ra sao? -Hành động này có ý nghĩa gì? -Qua nhân vật Nhĩ , tác giả muốn nói điều gì? -Bên cạnh Nhĩ , Liên được miêu tả như thế nào? -Em có cảm nhận gì về vợ Nhĩ? -Tình yêu chồng của Liên ra sao? -Từ lời nói của Liên , Nhĩ cảm nhận gì? =>Sự tần tảo , đức hy sinh thầm lặng của vợ là chỗ nương tựa của Nhĩ -Qua nhân vật Liên và lũ trẻ giúp anh”đi nốt nửa vòng trái đất”, Nguyễn Minh Châu muốn nói với ta điều gì? -Truyện ngắn chứa đựng những suy ngẫm , trải nghiệm của nhà văn về con người và cuộc đời . Tìm những đoạn thể hiện tập trung chủ đề của truyện và nêu cảm nhận của em ?	-Con người ta trên đường đời thật khó tránh được những điều những điều vòng vèo hoặc chùng chình ... -Mặt mũi đỏ ... khác thường Hai mắt long lanh ... mười đầu ngón tay búp chặt ... run lẩy bẩy ... thu mọi sức lực ... gờ cánh tay gây guộc ... khẩn thiết =>Nỗi đau về sự bất lực 3)Cảm nhận của Nhĩ về người thân: -Những ngón tay gây guộc , âu yếm ... mặc tấm áo vá -Suốt đời chỉ làm em khổ tâm ... mà vẫn nín thinh -Có hề sao đâu ... miễn là anh ấy sống =>Sự tần tảo , đức hy sinh thầm lặng của vợ là chỗ nương tựa của Nhĩ III.Tổng kết: Ghi nhớ SGK/135

Hoạt động của thầy và trò	Ghi bảng
-Truyện để lại ấn tượng sâu sắc cho người đọc bởi cách viết mới như thế nào ? Truyện gợi cảm điều gì ?	

Tuần 31

Những ngôi sao xa xôi

Lê Minh Khuê

Hoạt động của thầy và trò	Ghi bảng
HD1: Tìm hiểu khái quát về tác giả, tác phẩm. ? Trình bày sơ lược về tác giả Lê Minh Khuê?(SGK) ? <i>Những ngôi sao xa xôi</i> được nhà văn viết vào thời điểm nào? Truyện kể theo ngôi thứ mấy? Kể về ai? Kể việc gì? Qua đó, truyện có chủ đề gì? ? Em biết gì về giai đoạn lịch sử này? (miền Nam đi vào giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ, miền Bắc nỗ lực hỗ trợ để đi đến thống nhất Tổ quốc, giai đoạn cuộc chiến chống Đế quốc vinh quang của toàn dân tộc...) - Gv có thể nói thêm về hình ảnh đoàn quân Nam tiến, hình ảnh của lực lượng TNXP mở đường Trường Sơn huyền thoại... * Hướng dẫn cách đọc – Gv đọc mẫu 1 đoạn ... * Tóm tắt tác phẩm. -> chuyển ý vào phần Tìm hiểu văn bản ? Với những hiểu biết về tác phẩm như vậy, theo em, ta sẽ tìm hiểu văn bản theo những luận điểm nào để nổi bật nội dung và chủ đề truyện? - Gv cho Hs phát biểu tự do. Giới thiệu hướng phân	I- Giới thiệu tác giả, tác phẩm: 1- Tác giả Lê Minh Khuê: 1949, Tỉnh Gia, Thanh Hóa, TNXP thời chống Mỹ, viết văn đầu những năm 1970. Sau 1975, bám sát những đổi mới... 2- Tác phẩm: - Hoàn cảnh sáng tác: 1971 - Ngôi kể: - Nội dung: - Chủ đề:

Hoạt động của thầy và trò	Ghi bảng
tích của mình: <u>HĐ2: Tìm hiểu văn bản:</u> <u>1) Ba cô gái TNXP:</u> ? Dựa vào văn bản, em hãy giới thiệu về 3 cô gái TNXP trong tác phẩm? (“lí lịch trích ngang” từng người? Mối quan hệ bộ ba? Sở thích của từng nhân vật?...) (Họ làm công việc gì? Công việc đó có tầm quan trọng trong cuộc chiến như thế nào? Công việc đòi hỏi những phẩm chất gì ở người thực hiện? Em nhận định ntn về công việc của họ?...) (Nơi ở của 3 cô gái? Những lúc rỗi rảnh như vậy, họ thường làm gì?) ? Từ không gian mặt đường đến không gian trong hang- nơi ở, em có cảm nhận gì về hoàn cảnh sống và làm việc của những cô gái TNXP trong tp? ? Điều kiện sống và làm việc như thế nhưng hình ảnh các cô vẫn hiện lên ntn? * GV bình, chốt và chuyển ý: Tất cả những gì ta cảm nhận được về cuộc sống chiến đấu tuyệt đẹp của một thế hệ trẻ xẻ dọc TS đi cứu nước qua 3 cô gái TNXP là do lời kể chuyện rất mực tự nhiên, trong sáng, sinh động và trẻ trung của nhân vật Phương Định, nhân vật xưng “tôi”, nhân vật chính... Hình như lời kể được xuất phát từ chính nội tâm phong phú của cô...-> Tìm hiểu về nhân vật Phương Định. <u>2) Nhân vật Phương Định</u> - Nêu cảm nhận về nhân vật Phương Định. Theo em, ở nhân vật Phương Định, ta nhận thấy điều gì nổi trội nhất ? HS có thể thảo luận, đại diện từng tổ lên phát biểu (10 phút thảo luận). - Tác giả đã tập trung miêu tả diễn biến tâm trạng của cô trong một lần phá bom như thế nào ? (Đến	<u>II- Tìm hiểu văn bản.</u> <u>1) Ba cô gái TNXP:</u> - Phương Định, Nho, Thao.... - ...khi có bom nổ...đo khối lượng đất lấp vào hố bom...đếm bom chưa nổ, nếu cần thì phá bom... - Họ sống trong 1 cái hang dưới chân cao điểm... -> Hoàn cảnh sống và chiến đấu gian khổ, hiểm nguy -> Những cô gái Hà Nội có tinh thần trách nhiệm cao và tình đồng đội gắn bó. - Mỗi người có cá tính riêng. <u>2) Nhân vật Phương Định:</u> - Con gái Hà Nội, tóc dài, cổ cao, mắt có

Hoạt động của thầy và trò	Ghi bảng
gần quả bom, cảm thấy ánh mắt chiến sĩ, không sợ nữa, sẽ không đi khom, cẩn thận bỏ gói thuốc, khóa đất lấp lại, nép người vào bức tường, nhìn đồng hồ, có nghĩ đến cái chết, liệu mình, bom có nổ). Em có nhận xét gì về giọng kể, qua đó em có nhận xét gì về cô trong khi làm nhiệm vụ ? - Những chi tiết nào nói về tình yêu thương đồng đội và tính cách dịu dàng của cô ? - Tâm trạng của Phương Định khi phát hiện mưa đá như thế nào ? - Em có nhận xét gì về hình ảnh trong đoạn miêu tả nỗi nhớ của Phương Định. Qua đó, em hãy nêu cảm nhận của mình về tâm hồn cô (<i>thảo luận</i>). - Nhận xét đặc điểm nghệ thuật của truyện ? (Truyện ngắn, thuật lại ở ngôi thứ nhất → thuận lợi trong việc miêu tả nội tâm. Miêu tả kết hợp với kể chuyện, giọng kể thay đổi theo hoàn cảnh rất tự nhiên làm nổi bật tính cách nhân vật: trẻ trung, hồn nhiên, đầy nữ tính).	cái nhìn xa xăm, thích ngắm mình trong gương, hằng đêm say sưa hát âm ỉ. * Trong một lần phá bom: - “... đến gần quả bom... cảm thấy có ánh mắt chiến sĩ... không sợ... không đi khom... cẩn thận bỏ gói thuốc, khóa đất, chạy lại chỗ nấp... nép người vào bức tường... nhìn đồng hồ... có nghĩ đến cái chết”. → Chủ động, bình tĩnh, dũng cảm, ý thức trách nhiệm, sẵn sàng hy sinh. - “... moi đất... bế Nho đặt lên đùi... rửa cho Nho... tiêm cho Nho”. → Dịu dàng, yêu đồng đội. Một nữ thanh niên xung phong đáng khâm phục. * Sau cuộc chiến: - “... mưa đá... cha mẹ ơi... chạy vào... chạy ra... vui thích cuống cuồng”. - “... mưa tạnh... tiếc thần thờ... nhớ mẹ... cái cửa sổ... ngôi sao... bầu trời thành phố... bà bán kem... trẻ con... con đường... những ngọn đèn... hoa công viên... quả bóng” → Phương Định vừa là một chiến sĩ gan dạ, dũng cảm, vừa là một cô gái hồn nhiên đầy nữ tính và có lòng yêu quê hương da diết, lắng sâu.
HD3: Tổng kết. HS nêu cảm nhận của mình về các nhân vật, qua đó hình dung thế hệ trẻ thời chống Mỹ cứu nước.	III- Tổng kết. <i>Ghi nhớ (SGK).</i>

Hoạt động của thầy và trò	Ghi bảng
	IV- <u>Luyện tập</u>. SGK.

BÀI TẬP

HS dựa vào dàn ý làm thành bài văn phân tích hoàn chỉnh:

PHÂN TÍCH NHÂN VẬT

ĐỀ 1: Phân tích nhân vật ông Hai trong truyện ngắn “Làng” của Kim Lân.

* Yêu cầu chung:

+ Học sinh biết vận dụng phương pháp làm bài nghị luận văn học (phân tích đặc điểm nhân vật ông Hai trong truyện ngắn *Làng* của Kim Lân).

+ Học sinh thể hiện năng lực cảm thụ hình tượng nhân vật văn học qua việc nhận xét, phân tích, đánh giá nghệ thuật miêu tả nhân vật của tác giả để làm nổi bật đặc điểm, tính cách, phẩm chất của nhân vật

+ Bố cục bài làm rõ ràng, cân đối. Diễn đạt trong sáng, gợi hình- gợi cảm. Lí lẽ phân tích sâu sắc, có tính thuyết phục cao.

• Một số gợi ý tham khảo:

MỞ BÀI:

- Giới thiệu đôi nét về nhà văn Kim Lân và truyện ngắn *Làng*

- Giới thiệu nhân vật ông Hai (sơ bộ đánh giá khái quát về nhân vật: Ông Hai là nhân vật điển hình cho người nông dân Việt Nam thời kháng chiến chống Pháp: yêu làng, yêu nước, hết lòng với kháng chiến).

THÂN BÀI (Lần lượt phân tích từng đặc điểm)

1. Ông Hai là người yêu làng tha thiết:

- Trước lúc tản cư, đi đâu cũng khoe cái làng chợ Dầu của ông hơn người: có con đường lát gạch đá xanh, nhà mái ngói, có cái sinh phần ông Tổng đốc...

- Từ khi đi theo kháng chiến, rời làng đến nơi tản cư:

+ Ông Hai luôn nhớ về làng, nhớ da diết về những ngày tham gia công việc kháng chiến cùng anh em, khát khao được về lại làng “*được cùng anh em đào đường đắp ụ, xẻ hào, khuân đá...*”.

+ Hàng ngày, việc đầu tiên của ông là vào phòng thông tin nghe đọc báo để biết tin về làng “*ông nghe chẳng sót một câu nào*”. Ông luôn tự hào về những tấm gương chiến đấu của nhân dân trong cả nước, đến nỗi “*ruột gan ông lão cứ múa cả lên, vui quá!*”

→ Tình yêu làng của ông Hai gắn liền với tình yêu kháng chiến, tình riêng hòa quyện vào công cuộc chiến đấu chung của toàn dân.

2. Tình huống tô đậm các nấc thang giá trị, các cung bậc tình cảm (giữa tình yêu làng với tình yêu nước và tinh thần kháng chiến) trong lòng nhân vật ông Hai:

* Khi nghe tin làng chợ Dầu theo giặc, ông Hai bàng hoàng, sửng sò “*cổ ông nghẹn đắng lại, da mặt tê rân rân...*”. Ông cảm thấy nhục nhã tột cùng, không dám đi đâu, nước mắt cứ “*giàn ra*”, nửa tin nửa ngờ “*trần trọc không sao ngủ được*”...

- Thái độ chọn lựa thật dứt khoát: “*Làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây rồi thì phải thù*”. “*Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư?*”.

→ Nỗi tủi nhục của ông Hai càng khẳng định tâm lòng thủy chung với kháng chiến. Tình nước được ông Hai đặt lên trên hết. Lòng ông xót xa lắm bởi tình cảm đối với làng quê đâu dễ dàng dứt bỏ...

* Khi nghe cải chính và biết làng chợ Dầu vẫn một lòng thủy chung với kháng chiến, ông Hai vui sướng tột cùng. Ông hãnh diện khoe cái nhà mình bị Tây đốt sạch...

→ Niềm vui, nỗi buồn của ông Hai gắn liền với vận mệnh của làng quê, với vận mệnh đất nước.

3. Nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn Kim Lân khá độc đáo: tạo tình huống truyện bất ngờ, miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc → Tính cách nhân vật ông Hai được bộc lộ một cách chân thực, tự nhiên phù hợp với đặc điểm, cá tính của người nông dân.

KẾT BÀI:

- Tóm tắt đánh giá chung về nhân vật: Ông Hai là nhân vật điển hình cho người nông dân Việt Nam thời chống Pháp với phẩm chất tốt đẹp: yêu làng quê tha thiết, yêu nước nồng nàn và hết lòng thủy chung với công cuộc kháng chiến của dân tộc.

- Cảm nghĩ về nhân vật.

ĐỀ 2: Phân tích nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn “*Lặng lẽ Sa Pa*” của Nguyễn Thành Long.

* Yêu cầu chung:

+ Học sinh biết vận dụng phương pháp làm bài nghị luận văn học (phân tích đặc điểm nhân vật anh thanh niên trong truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa* của Nguyễn Thành Long).

+ Học sinh thể hiện năng lực cảm thụ hình tượng nhân vật văn học qua việc nhận xét, phân tích, đánh giá nghệ thuật miêu tả nhân vật của tác giả để làm nổi bật đặc điểm, tính cách, phẩm chất của nhân vật

+ Bố cục bài làm rõ ràng, cân đối. Diễn đạt trong sáng, gợi hình- gợi cảm. Lí lẽ phân tích sâu sắc, có tính thuyết phục cao.

- Một số gợi ý để tham khảo:

MỞ BÀI:

- Giới thiệu đôi nét về nhà văn Nguyễn Thành Long và truyện ngắn *Lặng lẽ Sa Pa* (có thể giới thiệu khái quát chủ đề tư tưởng của truyện).

- Giới thiệu nhân vật anh thanh niên làm công tác khí tượng - nhân vật trung tâm của tác phẩm (sơ bộ nêu ý kiến đánh giá khái quát về nhân vật: anh thanh niên là hình ảnh điển hình của người lao động mới với lẽ sống cống hiến thầm lặng...)

THÂN BÀI:

1. Hoàn cảnh sống và làm việc của anh thanh niên đầy khó khăn thử thách:

- Trên đỉnh Yên Sơn cao 2600 mét, một mình trong không gian vắng vẻ, bốn bề chỉ có cây cỏ và mây mù lạnh lẽo

- Công việc “*đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất... phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu*” rất dễ nhàm chán, đòi hỏi phải tỉ mỉ, chính xác, tinh thần trách nhiệm cao.

- Anh thanh niên đã tâm sự về công việc của mình: “*Gian khổ nhất là lần ghi và báo về lúc một giờ sáng. Rét, bác ạ. Ở đây có cả mưa tuyết đấy. Nửa đêm đang nằm trong chăn, nghe chuông đồng hồ chỉ muốn đưa tay tắt đi... Gió tuyết và lạnh im ở bên ngoài như chỉ chờ đợi mình ra là ào ào xô tới... Những lúc im lặng lạnh cóng mà lại hừng hực như cháy. Xong việc, trở vào, không thể nào ngủ lại được*”.

→ Tính cách tốt đẹp của con người chỉ được hình thành trong khó khăn, gian khổ. “*Lửa thử vàng, gian nan thử sức*”.

2. Hoàn cảnh càng khó khăn gian khổ càng làm sáng lên những phẩm chất cao đẹp của anh thanh niên:

- Say mê nghề nghiệp: Anh cảm thấy hạnh phúc khi nhận thức được công việc thầm lặng của mình đã mang lại lợi ích cho cuộc sống chung, góp phần vào việc hạ máy bay Mỹ.

→ Công việc trở thành người bạn, đã đem lại niềm vui và hạnh phúc cho anh thanh niên.

- Anh thanh niên luôn làm chủ bản thân, lạc quan yêu đời, biết tổ chức cuộc sống vật chất và tinh thần tốt đẹp cho chính mình: trồng hoa, nuôi gà, đọc sách, ...

- Sống cởi mở, chân thành, tốt bụng, luôn khát khao được tiếp xúc với mọi người (*thèm người*): tặng củ tam thất cho bác lái xe, tặng hoa cho cô kĩ sư, tặng làn trứng cho ông họa sĩ già ...

- Khiêm tốn, trung thực: Anh thanh niên đã từ chối khi ông họa sĩ muốn được vẽ anh và đã giới thiệu những người khác (anh thanh niên nghiên cứu bản đồ sét, ông kĩ sư nghiên cứu thụ phấn ở vườn su hào) mà anh cho là xứng đáng hơn.

→ Anh thanh niên hiện lên thật đẹp đẽ với lẽ sống cống hiến thầm lặng và những phẩm chất cao quý của con người lao động mới XHCN. Chính hình tượng nhân vật anh thanh niên đã được nhà văn Nguyễn Thành Long xây dựng thành công để chuyển tải triết lí sống đẹp: “*Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những dinh thự cũ kĩ của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước*”.

KẾT BÀI:

- Tóm tắt đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn (chi tiết miêu tả chân thực, tạo tình huống tự nhiên để nhân vật tự bộc lộ tính cách thông qua cử chỉ, lời nói, việc làm... → Anh thanh niên trở thành mẫu người lí tưởng để hướng thế hệ trẻ hôm nay phấn đấu noi theo).

- Cảm nghĩ riêng của bản thân về nhân vật.

ĐỀ 3: Vẻ đẹp của người anh hùng tài hoa, dũng cảm, trọng nghĩa khinh tài qua đoạn trích *Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga* (Nguyễn Đình Chiểu – *Truyện Lục Vân Tiên*).

*** Yêu cầu chung:**

- Phân tích đặc điểm nhân vật Lục Vân Tiên qua đoạn trích *Lục vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga*.

- Biết dùng lí lẽ phân tích các dẫn chứng (cử chỉ, lời nói, hành động, suy nghĩ... của nhân vật) để làm nổi bật vẻ đẹp của người anh hùng LVT: tài hoa, dũng cảm, trọng nghĩa khinh tài.

- Từ đó, nhận xét đánh giá và nêu cảm nhận riêng về hình tượng nhân vật LVT.

- Một số gợi ý để tham khảo:

MỞ BÀI:

- Giới thiệu nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu, quan điểm sáng tác “văn dĩ tải đạo”, *truyện Lục Vân Tiên* (một truyện thơ Nôm bình dị, mộc mạc, có màu sắc truyện dân gian nhưng chứa đựng nội dung tư tưởng đạo đức sâu sắc).

- Giới thiệu nhân vật LVT trong đoạn trích *Lục vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga* (sơ bộ nêu ý kiến khái quát về tính cách nhân vật: người anh hùng tài hoa, dũng cảm, trọng nghĩa khinh tài...).

THÂN BÀI:

Vẻ đẹp của hình tượng nhân vật Lục Vân Tiên thể hiện rõ trong hai tình huống hành động:

1. Hành động đánh bọn cướp Phong Lai cứu Kiều Nguyệt Nga:

- Chỉ có một mình, tay không mà dám xông vào đánh bọn cướp đông người, gươm giáo đầy đủ, thanh thế lẫy lừng:

*Vân Tiên ghé lại bên đàng,
Bẻ cây làm gậy nhằm làm xông vô.
Kêu rằng: “Bớ đảng hung đồ,
Chớ quen làm thói hồ đồ hại dân”.*

→ Hành động mạnh mẽ dứt khoát, thấy việc bất bình ra tay hành động tức thời như một phản xạ tự nhiên, không chần chừ, không do dự...

- Tư thế đánh cướp thật hiên ngang, dũng mãnh:

Vân Tiên tả đột hữu xông,

Khác nào Triệu Tử phá vòng Đương Dang.

→ Tư thế rất đẹp, nhà thơ đã so sánh LVT với nhân vật Triệu Tử Long- người anh hùng đã lưu danh trong sử sách.

→ Hành động của LVT bộc lộ tính cách, đạo đức “vì nghĩa vong thân” (vì nghĩa sẵn sàng xả thân hi sinh quên mình), bộc lộ sức mạnh của cái Thiện chống lại cái Ác, bộc lộ phẩm chất tốt đẹp của người anh hùng dám ra tay bênh vực người cô thế, chống lại các thế lực xấu xa tàn bạo.

2. Thái độ cư xử với Kiều Nguyệt Nga sau khi đánh tan bọn cướp đường:

- Sau khi đánh tan bọn cướp, LVT quan tâm an ủi, thăm hỏi người bị nạn:

Đẹp rồi lũ kiến chòm ong,

Hỏi: “Ai than khóc ở trong xe này?”.

...

Khoan khoan ngồi đó chớ ra,

Nàng là phận gái, ta là phận trai”.

→ Thái độ của bậc chính nhân quân tử: quan tâm đúng mực đến người khác nhưng vẫn giữ gìn lễ giáo...

- LVT không muốn nhận cái lạy tạ ơn và từ chối lời mời về thăm nhà Kiều Nguyệt Nga để cha nàng có dịp đền ơn cho chàng :

Vân Tiên nghe nói liền cười :

“Làm ơn há dễ trông người trả ơn.

Nay đà rõặng nguồn cơn,

Nào ai tính thiệt so hơn làm gì.

Nhớ câu kiến ngãi bất vi,

Làm người thế ấy cũng phi anh hùng” .

→ Động cơ của hành động thật cao đẹp, hoàn toàn vô vị lợi. Dưới ngòi bút miêu tả của Nguyễn Đình Chiểu, nhân vật LVT hiện lên thật hoàn hảo, đẹp từ trong suy nghĩ đến cử chỉ, lời nói, hành động. Đây là mẫu người lí tưởng- hiện thân của cái Thiện. Qua hình tượng nhân vật LVT, nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu đã gián tiếp gửi gắm vào trong tác phẩm ước mơ công lí, khát vọng về sự xuất hiện của những người anh hùng dám xả thân cứu người.

KẾT BÀI:

- Tóm tắt đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật LVT (thông qua miêu tả cử chỉ, thái độ, lời nói, hành động và suy nghĩ...để bộc lộ tính cách, phẩm chất của nhân vật)

- Cảm nghĩ về nhân vật (LVT vẫn là mẫu người lí tưởng trong xã hội hôm nay, khi mà cuộc sống vẫn còn nhiều bất công tàn bạo, khi mà trong xã hội vẫn còn hiện tượng “*cá lớn nuốt cá bé*”, “*chó sói rình rập, đe dọa cừu non*”...).

ĐỀ LUYỆN THI HỌC KÌ 2

ĐỀ 1

Câu 1 (3,0 điểm):

Đọc câu chuyện sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Em tôi học đến kiệt sức để có một suất du học.

Thư đầu viết: “*Ở đây, đường phố sạch đẹp, văn minh, bỏ xa lác nước mình...*”

Cuối năm viết: “*Mùa đông bên này tĩnh lặng, tinh khiết như bức tranh, thích lắm...*”

Mùa đông sau viết: “*Em thêm một chút nắng ấm quê nhà, muốn được đi giữa phố xá bụi bặm ồn ào, nhớ bến chợ xôn xao, lầy lội... Biết bao lần trên phố, em đuổi theo một người châu Á, để hỏi xem đó có phải là người Việt Nam không...*”

(Theo *Quà tặng cuộc sống* – Nguồn internet)

- 1) Hãy đặt nhan đề cho câu chuyện.
- 2) *Mùa đông bên này tĩnh lặng, tinh khiết như bức tranh.*
 - a. Chuyển thành câu có khởi ngữ.
 - b. Thêm một thành phần biệt lập vào câu trên và gọi tên thành phần biệt lập đó.

Câu 2 (3,0 điểm):

Từ câu chuyện trên, em hãy viết bài văn chia sẻ suy nghĩ của mình.

Câu 3 (4,0 điểm):

Cảm nhận về nhân vật bé Thu trong đoạn trích “Chiếc lược ngà” của nhà văn Nguyễn Quang Sáng mà em đã học.

--HẾT--

ĐỀ 2

Câu 1 (2,0 điểm):

Đọc văn bản cho sau và trả lời các câu hỏi :

Aristote nói: “Tất cả mọi người đều ao ước được có nhiều hiểu biết. Nhưng muốn có hiểu biết, điều kiện đầu tiên là phải biết nhìn đời với cặp mắt của đứa trẻ thơ: cái gì cũng mới lạ và làm cho ta ngạc nhiên được cả”.

Biết ngạc nhiên, biết nhìn đời bằng một cặp mắt mới lạ, giúp cho Newton tìm ra định luật “vạn vật hấp dẫn” trong khi ông nhìn thấy quả táo rụng. Denis Papin tìm ra sức mạnh của hơi nước cũng chỉ vì biết nhìn bình nước sôi, mà ai ai cũng thường thấy hằng ngày, với cặp mắt ngạc nhiên.

(Trích *Tôi tự học*, Nguyễn Duy Cần, NXB Trẻ, 2013)

- a. Câu đầu tiên của văn bản cho biết mọi người có ao ước gì? (0,5 điểm)
- b. Theo văn bản, thế nào là nhìn đời với cặp mắt của đứa trẻ thơ? (0,5 điểm)
- c. Cho biết nội dung của văn bản trên. (0,5 điểm)
- d. Chỉ ra một phép liên kết đoạn của văn bản trên. (0,5 điểm)

Câu 2 (3,0 điểm):

Viết bài văn ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến :

"Những thách thức trong cuộc sống là để làm vững mạnh thêm niềm tin của chúng ta. Chúng không phải để vùi dập chúng ta" (Nick Vujicic).

Câu 3 (5,0 điểm):

Cảm nhận về nhân vật Phương Định trong đoạn trích “ Những ngôi sao xa xôi” của nhà văn Lê Minh Khuê mà em đã học.

ĐỀ 3

Câu 1 (3,0 điểm):

... Sáng 1.1, sau khi kết thúc lễ hội bắn pháo hoa đón giao thừa năm mới 2016 tại TPHCM, trước khung cảnh đường phố tràn ngập rác, một nhóm bạn trẻ đã cùng nhau ở lại dọn dẹp phố đi bộ Nguyễn Huệ. Họ lý giải hành động của mình là sau mỗi lần phố đi bộ này tập trung đông người, các phương tiện truyền thông lại phàn nàn chuyện ngập rác, hình ảnh xấu xí đã khiến các bạn suy nghĩ cần phải làm điều gì đó. Họ coi dọn rác là việc là việc mà ai cũng có thể làm để đường phố đô thị sạch đẹp. Việc làm của các bạn trẻ tác động tới người xung quanh, vì rất nhiều người đã cùng họ chung tay làm sạch con đường.

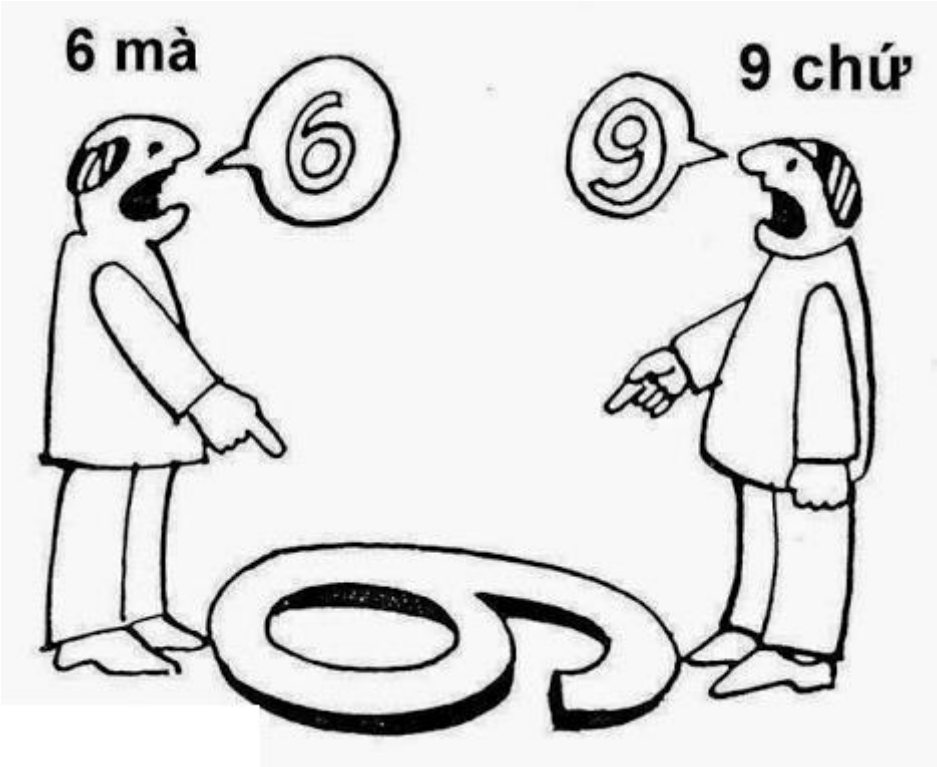
Rồi chỉ sau 30 phút, con đường mới như bãi rác khổng lồ , đã trở nên phong quang như mọi ngày. Ai đó có thể không quan tâm một hành vi ứng xử đẹp của các bạn trẻ, song thiết nghĩ đó là việc làm cần nhân rộng.

(Theo Thi Phong – Báo Nhân dân điện tử, ngày 19/01/2016)

- a) Hãy đặt nhan đề cho đoạn trích .
- b) Chỉ ra 3 phép liên kết trong đoạn .
- c) Nhóm bạn 1 cho rằng nếu có mặt trong lễ hội ấy sẽ cùng nhóm bạn trẻ tham gia dọn rác. Nhưng nhóm bạn 2 nói sẽ không tham gia vì mình không xả rác. Còn em, em sẽ chọn nhóm nào? Hãy trình bày ý kiến của mình trong một đoạn văn từ 3 đến 5 câu.

Câu 2 (3,0 điểm):

Trình bày suy nghĩ về ý nghĩa mà em cảm nhận được từ bức hình sau:



	Nội dung
Mở bài	- Vấn đề cách nhìn và quan niệm của mỗi người trước những sự vật hiện tượng xung quanh.

Thân bài	* Giải thích (Ý nghĩa từ bức hình) <i>Thí sinh có thể tìm thấy nhiều ý nghĩa khác nhau, VD như:</i> - Thay đổi góc nhìn thay đổi suy nghĩ. - Không có đúng cũng không có sai mà chỉ là cách nhìn khác nhau của bạn về sự vật hiện tượng mà thôi. - Hãy luôn đặt mình vào vị trí của người khác để có cái nhìn toàn diện. - Cần giữ vững lập trường, quan điểm trước những ý kiến khác. + ... => Bức tranh gợi cho ta suy nghĩ về cách ứng xử trước những quan niệm khác nhau đối với sự vật, hiện tượng xung quanh.
	* Chứng minh, bình luận. - Cuộc sống vốn đa chiều, nhận thức của con người có giới hạn nên dễ dẫn đến cái nhìn phiến diện, chủ quan, thậm chí lệch lạc. - Mỗi người với năng lực, trạng thái, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp... khác nhau sẽ nhận thức khác nhau về cùng một sự vật, hiện tượng. Đừng đem nhận thức chủ quan của mình áp đặt cho người khác. Đặt mình vào vị trí người khác (thấu hiểu, đồng cảm) mới thấy rõ hơn bản chất của vấn đề. - Tuy nhiên, cũng cần phải có lập trường, bản lĩnh vững vàng trước những quan điểm khác, nhất là quan điểm đối lập. Thuyết phục đối phương bằng năng lực, sự hiểu biết để bảo vệ quan điểm đúng đắn của mình, tránh <i>ba phải</i>, “<i>gió chiều nào che chiều ấy</i>”. - Đôi khi trong cuộc sống cũng nên thay đổi góc nhìn, cách nhìn sẽ thấy cuộc đời mới mẻ, bớt nhàm chán hơn. - Phê phán lối sống bảo thủ, ích kỉ...
Kết bài	- Khái quát lại vấn đề, liên hệ bản thân

Câu 4 (5 điểm)

Phân tích khổ 1 bài thơ “ Nói với con” (Y Phương)

ĐỀ 4

CÂU 1: (3 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Nhu một bài thơ về vẻ đẹp trong cách sống và suy nghĩ của những con người lao động bình dị mà cao cả, những mẫu người của một giai đoạn lịch sử nhiều gian khổ, hi sinh nhưng cũng thật trong sáng, đẹp đẽ. Từ hình ảnh những con người như thế gợi cho ta những suy nghĩ về ý nghĩa cuộc sống, của lao động tự giác, về con người và nghệ thuật”

(Theo sách: Phân tích bình giảng tác phẩm văn học; Tr.142 – 146)

a) Từ “Hình ảnh những con người lao động bình dị và cao cả, những mẫu người của một giai đoạn lịch sử nhiều gian khổ, hi sinh nhưng cũng thật trong sáng, đẹp đẽ” gợi cho em nghĩ đến tác phẩm truyện ngắn nào đã học ở chương trình Ngữ Văn 9? Tác giả là ai?

“Giai đoạn lịch sử nhiều gian khổ, hi sinh nhưng cũng thật trong sáng, đẹp đẽ” ấy là giai đoạn nào của đất nước?

b) Trong tác phẩm ấy, hình ảnh người lao động nào để lại trong em ấn tượng nhất? Vì sao? (Trình bày bằng đoạn văn 3 – 5 dòng) (1đ)

c) Hãy chỉ ra một thành phần biệt lập và 1 phép liên kết có trong đoạn trích .

CÂU 2: (3 điểm)

Từ “những con người lao động bình dị mà cao cả, những mẫu người của một giai đoạn lịch sử nhiều gian khổ, hi sinh nhưng cũng thật trong sáng, đẹp đẽ” thì trong cuộc sống ngày nay, hình ảnh những con người sống đẹp, sống tốt ấy vẫn luôn tồn tại trong cuộc sống :

Một cô gái trên đường đi làm về thoáng thấy người phụ nữ chạy xe máy phía trước đánh rơi túi xách, cô gái nhặt lên, bên trong có 78 triệu đồng và điện thoại, cô tìm người đánh mất và trả lại. Một ông cụ hơn 30 năm thâm lặng vớt rác trên dòng kênh Cầu Mè, giáp vách với công viên nước Đầm Sen. Một anh lái xe tắc-xi sẵn sàng dừng lại, xuống xe chỉ để dắt một ông cụ qua đường giữa dòng người tấp nập ...

Đó chính là những con người có lối sống tốt đẹp, sống tử tế. Hãy viết một văn bản nghị luận ngắn (khoảng 1 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về lối sống ấy.

CÂU 3 (4 điểm)

Suy nghĩ của em về vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam qua các tác phẩm truyện ngắn hiện đại mà em đã học trong chương trình Ngữ Văn 9.

HẾT

ĐỀ 5

CÂU 1: (3 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Sau đó anh lấy vỏ đạn hai mươi ly của Mỹ, đập mỏng làm thành một cây cưa nhỏ, cưa khúc ngà thành từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ và cố công như người thợ bạc. Chẳng hiểu sao tôi thích ngồi nhìn anh làm và cảm thấy vui vui khi thấy bụi ngà rơi mỗi lúc một nhiều[...].Không bao lâu sau, cây lược được hoàn thành. Cây lược dài độ hơn một tấc, bề ngang độ ba phân rưỡi, cây lược cho con gái, cây lược dùng để chải mái tóc dài, cây lược chỉ có một hàng răng thưa. Trên sống lưng lược có khắc một hàng chữ nhỏ mà anh đã gò lưng, tẩn mẩn

khắc từng nét: “Yêu nhớ tặng Thu, con của ba”. Cây lược ngà ấy chưa chải được mái tóc của con, nhưng nó như gỡ rối được phần nào tâm trạng của anh. Những đêm nhớ con, anh ít nhớ đến nỗi hối hận đánh con, nhớ con, anh lấy cây lược ra ngắm nghía rồi cài lên tóc cho cây lược thêm bóng, thêm mượt[...] Một ngày cuối năm năm mươi tám - năm đó ta chưa võ trang - trong một trận càn lớn của quân Mỹ- nguy, anh Sáu bị hy sinh. Anh bị viên đạn của máy bay Mỹ bắn vào ngực. Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu. Tôi không đủ lời lẽ để tả lại cái nhìn ấy, chỉ biết rằng, cho đến bây giờ, thỉnh thoảng tôi cứ nhớ lại đôi mắt của anh.

Câu a: (1đ) Có bạn đã đặt nhan đề cho đoạn trích này là “Chiếc lược ngà”? Còn em, em đặt nhan đề cho đoạn trích là gì? Vì sao?

Câu b: (1đ) Người kể câu chuyện trên là ai ? Lựa chọn người kể chuyện này, tác giả nhằm dụng ý gì?

Câu c: (1đ) Hãy chỉ ra hai thành phần biệt lập có trong đoạn trích và gọi tên hai thành phần biệt lập đó?

CÂU 2 (3đ)

Người cha trong đoạn trích này đã trở thành niềm tự hào, là thần tượng trong lòng của người con. Nên sau này cô đã sống xứng đáng với cha, đã đi tiếp con đường của cha. Điều này cho thấy một số người như cha, mẹ đã trở thành thần tượng trong lòng của con trẻ. Thế nhưng giới trẻ hiện nay khi hỏi đến thần tượng thì thường chọn các diễn viên điện ảnh, các ca sĩ...

Em hãy viết một văn bản (khoảng một trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của em về thần tượng và sự ngưỡng mộ thần tượng của giới trẻ ngày nay.

CÂU 3: (4 đ)

Cảm nhận nhân vật ông Hai trong truyện ngắn “Làng” của Kim Lân . Từ đó hãy liên hệ thực tế hoặc một tác phẩm, một đoạn thơ khác để thấy được vẻ đẹp con người Việt Nam luôn hiện diện trong đời sống chúng ta .

HẾT